



# MỤC LỤC TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

\*\*\*

1. Thông báo mời họp
2. Chương trình Đại hội;
3. Quy chế tổ chức Đại hội;
4. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;
5. Tờ trình của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022;
6. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022; kế hoạch năm 2023;
7. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
8. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
9. Tờ trình của Hội đồng quản trị thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
10. Dự thảo biên bản Đại hội
11. Dự thảo nghị quyết Đại hội
12. Mẫu các mẫu giấy sau:
  - 12.1. Giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (áp dụng cho cá nhân hoặc tổ chức)
  - 12.2. Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (áp dụng cho nhóm cổ đông);
  - 12.3. Giấy kiến nghị bổ sung chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (áp dụng cho cổ đông/nhóm cổ đông cá nhân sở hữu trên 5% số cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng).
13. Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết;



Số: 27 /TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (Mã chứng khoán SDC; Mã số Doanh nghiệp: 0100105454; Địa chỉ: Nhà G9, Số 495 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cụ thể như sau:

- Địa điểm:** Hội trường tầng 5, Nhà G9, số 495, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Thời gian:** 08<sup>h</sup>30, Thứ Năm, ngày 27/4/2023
- Điều kiện tham dự:** Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo Danh sách người sở hữu cổ phần chốt ngày 24/3/2023 hoặc người được cổ đông ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật và của Công ty.
- Hình thức tham dự và biểu quyết:**
  - Cổ đông tham dự và biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
  - Cổ đông ủy quyền cho cá nhân/ tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
  - Cổ đông có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư.
- Nội dung đại hội:**
  - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;
  - Tờ trình của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022;
  - Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022; kế hoạch năm 2023;
  - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
  - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
  - Tờ trình của Hội đồng quản trị thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
  - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ (nếu có).





Toàn bộ nội dung chương trình, tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải và cập nhật sửa đổi, bổ sung (nếu có) trên Website của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo địa chỉ: [www.sdcc.com.vn](http://www.sdcc.com.vn)

**6. Thủ tục xác nhận tham dự Đại hội và gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp:**

Để công tác tổ chức đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông thực hiện thủ tục xác nhận trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội hoặc thực hiện gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua hình thức gửi trực tiếp đến Công ty hoặc theo đường bưu điện trước **10<sup>h</sup>00 ngày 26/4/2023**.

**7. Để công tác kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đảm bảo theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau:**

- Thông báo mời họp.
- Bản sao công chứng giấy đăng ký kinh doanh (đối với tổ chức).
- Căn cước công dân/ Giấy CMND/ Hộ chiếu/ Sổ chứng nhận cổ phần.
- Bản gốc Giấy ủy quyền có đầy đủ thông tin theo quy định và bản sao Giấy chứng minh nhân dân/ căn cước công dân/ hộ chiếu (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

**8. Quý cổ đông cần hỗ trợ hay cần tìm hiểu mọi chi tiết có liên quan đến Đại hội vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Lương – Trưởng phòng Tổ chức nhân sự Công ty, số điện thoại: 0913 526 647.**

Trân trọng thông báo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBCKNN;
- SGDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chức khoán Cty;
- Trang Web Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Mạnh**





## CHƯƠNG TRÌNH

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà**



TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
	Đón tiếp cổ đông, khách mời, Kiểm tra tư cách cổ đông	8 <sup>h</sup> 00 -:- 8 <sup>h</sup> 30	Ban tổ chức
<b>I</b>	<b>Thủ tục khai mạc</b>		
1	<b>Trước khi khai mạc:</b> - Ổn định tổ chức. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tuyên bố điều kiện tiến hành Đại hội	8 <sup>h</sup> 30 -:- 8 <sup>h</sup> 45	Ban tổ chức, Ban KT tư cách CD
2	- Tuyên bố lý do, khai mạc ĐH và giới thiệu đại biểu - Giới thiệu và mời Chủ tọa lên điều hành Đại hội	8 <sup>h</sup> 45 -:- 8 <sup>h</sup> 50	Ban tổ chức
<b>II</b>	<b>Nội dung Đại hội</b>		
1	<b>Đại hội thông qua (Thế biểu quyết):</b> - Quy chế tổ chức Đại hội. - Chương trình Đại hội - Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội; bầu Ban kiểm phiếu	8 <sup>h</sup> 50 -:- 9 <sup>h</sup> 00	Chủ tọa, Ban tổ chức
2	<b>Nội dung trình bày tại Đại hội:</b>		
2.1	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023	9 <sup>h</sup> 00-:- 9 <sup>h</sup> 10	Tổng giám đốc
2.2	Tờ trình của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022	9 <sup>h</sup> 10-:- 9 <sup>h</sup> 20	Kế toán trưởng
2.3	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022; kế hoạch năm 2023	9 <sup>h</sup> 20-:- 9 <sup>h</sup> 30	Chủ tịch HĐQT
2.4	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	9 <sup>h</sup> 30-:- 9 <sup>h</sup> 40	Trưởng BKS
2.5	Tờ trình của Hội đồng quản trị thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023	9 <sup>h</sup> 40-:- 9 <sup>h</sup> 50	Kế toán trưởng
3	<b>Đại hội thảo luận:</b> - Các cổ đông phát biểu ý kiến - Phát biểu ý kiến của các đại biểu khách mời	9 <sup>h</sup> 50-:- 10 <sup>h</sup> 30	Chủ tọa
4	<b>Cổ đông biểu quyết:</b> - Các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày trong Đại hội. - Ban kiểm phiếu (BKP) thu phiếu biểu quyết	10 <sup>h</sup> 30-:- 11 <sup>h</sup> 10	Chủ tọa và Ban kiểm phiếu
5	Đại hội nghỉ giải lao	11 <sup>h</sup> 10-:- 11 <sup>h</sup> 25	BKP, Thư ký ĐH
6	Báo cáo kết quả kiểm phiếu của BKP Đại hội	11 <sup>h</sup> 25-:- 11 <sup>h</sup> 30	Trưởng BKP
7	Trình Đại hội dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết	11 <sup>h</sup> 30-:- 11 <sup>h</sup> 40	Thư ký ĐH
8	<b>Đại hội thông qua (Thế biểu quyết):</b> Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	11 <sup>h</sup> 40-:- 11 <sup>h</sup> 45	Chủ tọa
<b>III</b>	<b>Bế mạc Đại hội</b>	11 <sup>h</sup> 45	Ban tổ chức



Số: 28 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Nghị quyết số 26 /NQ-HĐQT ngày 06 /4/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thực hiện theo đúng quy định, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (Có Quy chế kèm theo).

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

*mn*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Mạnh



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## QUY CHẾ

### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

(Kèm theo Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày...../4/2023 của Hội đồng quản trị)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

## CHƯƠNG II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

**Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội (ngày 24/3/2023) được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2. Quyền của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.



- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Ăn mặc lịch sự.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; và

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp theo đúng yêu cầu của pháp luật và quy định của Công ty.

2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác.

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi tiến hành Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

4. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



2. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

3. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và thư ký Đại hội**

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa Đại hội có quyền điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.

3. Chủ tọa Đại hội có quyền phân công/ ủy quyền cho các thành viên khác trong Ban lãnh đạo Công ty báo cáo trước Đại hội và trả lời những vấn đề do các cổ đông yêu cầu.

4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5. Chủ tọa của Đại hội có thể tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

6. Bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa Đại hội quyết định nếu xảy ra các trường hợp bất thường ngoài nội dung chương trình Đại hội khi:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

7. Chủ tọa Đại hội có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

8. Chủ tọa Đại hội có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

9. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

10. Chủ tọa đề cử một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.





### CHƯƠNG III

## THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

### Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Đại hội sẽ được nghe báo cáo của Ban Tổ chức đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và tuyên bố điều kiện để tiến hành đại hội (Có báo cáo và kèm theo phụ lục danh sách đăng ký cổ đông).

3. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (Đại diện Ban Tổ chức báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội) khi đó cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

4. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 12 và Điều 13 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thông qua.

### Điều 10. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội và số phiếu biểu quyết gửi đến cuộc họp thông qua gửi thư (nếu có) tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội và số phiếu biểu quyết gửi đến cuộc họp thông qua gửi thư (nếu có) tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;



- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- f. Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 12 và Điều 13 Quy chế này.

### **Điều 11. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết**

1. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết phải có dấu của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.

- Thẻ biểu quyết: Phải ghi Tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số quyền biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết: Phải ghi Tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số quyền biểu quyết, các nội dung cần biểu quyết, ý kiến biểu quyết và chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông.

2. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết: tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền, mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

### **Điều 12. Các nội dung thông qua bằng Thẻ biểu quyết**

1. Các nội dung thông qua bằng Thẻ biểu quyết gồm:

- Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội.
- Đại hội bầu Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tịch;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội và Quy chế khác (nếu có);
- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hoặc các nội dung khác không nằm trong Phiếu biểu quyết cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ (nếu có);

2. Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến Đại hội về từng nội dung. Mỗi nội dung sẽ biểu quyết gồm 3 lượt theo thứ tự: Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến.

3. Chủ tọa Đại hội sẽ thông báo ngay kết quả đối với từng nội dung trên cơ sở biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

4. Các nội dung được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội.

### **Điều 13. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội**

Mỗi cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền sẽ biểu quyết về từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội bằng cách ghi vào Phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến để Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu theo Quy chế này.

0010  
ÔNG  
CỔ PH  
TƯ V  
ÔNG  
XUÂN



## **Điều 14. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu**

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng hoặc khu vực riêng. Ngoài Ban kiểm phiếu và các thành viên giúp việc đã được phân công, không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu và sử dụng thành viên giúp việc cần thiết.

- Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.

- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.

- Lập danh sách các cổ đông tham gia biểu quyết và ký xác nhận.

- Niêm phong toàn bộ Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho HĐQT Công ty.

2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu.

- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

+ Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu.

+ Thành phần Ban kiểm phiếu.

+ Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp.

+ Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu.

+ Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ.

+ Số và tỷ lệ phiếu không hợp lệ (nếu có).

+ Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề.

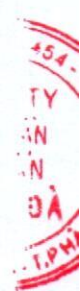
+ Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và được sự xác nhận của Chủ tọa Đại hội.

## **Điều 15. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

1. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (*Theo mẫu kèm theo Quy chế này*). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý, hoặc được trực tiếp phát biểu ý kiến sau khi có sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

2. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền dừng ý kiến phát biểu của cổ đông khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội hoặc đã được giải đáp tại Đại hội.





**Điều 16. Biên bản họp Đại hội**

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Biên bản họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản Đại hội được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc công bố trên website Công ty.
5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

**Điều 17. Nghị quyết Đại hội**

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua hoặc công bố trên website Công ty.

**CHƯƠNG IV****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm 4 Chương 18 Điều và có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà biểu quyết thông qua.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



4

**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**



**BÁO CÁO**

**THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**

**Hà Nội, tháng 04 năm 2023**



**BÁO CÁO**  
**THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022**

**1. Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	
				Thực hiện	% HT KHN
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>3đ</sup></b>	<b>58.200.000</b>	<b>54.718.777</b>	<b>94,0%</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>3đ</sup>	24.500.000	20.637.778	84,2%
-	Trung tâm Tư vấn 1	10 <sup>3đ</sup>	11.000.000	12.017.172	109,2%
-	Trung tâm Tư vấn 2	10 <sup>3đ</sup>	11.000.000	6.027.792	54,8%
-	TT Tư vấn Cơ điện	10 <sup>3đ</sup>	2.500.000	2.592.814	103,7%
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>3đ</sup>	16.000.000	23.489.066	146,8%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>3đ</sup>	16.000.000	8.941.518	55,9%
-	Trong đó sản lượng nội bộ	10 <sup>3đ</sup>		(218.569)	
4	Kinh doanh khác	10 <sup>3đ</sup>	1.700.000	1.868.989	109,9%
<b>II</b>	<b>Doanh số</b>	<b>10<sup>3đ</sup></b>	<b>58.200.000</b>	<b>48.712.789</b>	<b>83,7%</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>3đ</sup>	24.500.000	19.681.702	80,3%
-	Trung tâm Tư vấn 1	10 <sup>3đ</sup>	11.000.000	10.518.626	95,6%
-	Trung tâm Tư vấn 2	10 <sup>3đ</sup>	11.000.000	6.310.390	57,4%
-	TT Tư vấn Cơ điện	10 <sup>3đ</sup>	2.500.000	2.852.686	114,1%
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>3đ</sup>	16.000.000	19.120.892	119,5%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>3đ</sup>	16.000.000	8.259.775	51,6%
-	Trong đó doanh số nội bộ	10 <sup>3đ</sup>		(218.569)	
4	Kinh doanh khác	10 <sup>3đ</sup>	1.700.000	1.868.989	109,9%
<b>III</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>10<sup>3đ</sup></b>	<b>53.380.000</b>	<b>47.380.131</b>	<b>88,8%</b>
<b>IV</b>	<b>Tiền về</b>	<b>10<sup>3đ</sup></b>	<b>58.200.000</b>	<b>48.757.730</b>	<b>83,8%</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>3đ</sup>	24.500.000	22.370.148	91,3%
-	Trung tâm Tư vấn 1	10 <sup>3đ</sup>	11.000.000	11.877.880	108,0%
-	Trung tâm Tư vấn 2	10 <sup>3đ</sup>	11.000.000	7.799.696	70,9%
-	TT Tư vấn Cơ điện	10 <sup>3đ</sup>	2.500.000	2.692.572	107,7%



TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	
				Thực hiện	% HT KHN
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>3d</sup>	16.000.000	15.361.212	96,0%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>3d</sup>	16.000.000	8.986.571	56,2%
4	Kinh doanh khác	10 <sup>3d</sup>	1.700.000	2.039.798	120,0%
<b>V</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	10 <sup>3d</sup>	7.455.000	6.889.809	92,4%
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận</b>				
1	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3d</sup>	2.700.000	2.175.672	80,6%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3d</sup>	2.160.000	1.731.641	80,2%
3	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,1	4,6	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL	%	8,3	6,6	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	4,3	3,5	
VII	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>3d</sup>	50.247.177	50.185.567	
VIII	Vốn điều lệ	10 <sup>3d</sup>	26.097.000	26.097.100	
IX	Tổng tài sản	10 <sup>3d</sup>	86.000.000	85.774.000	
X	Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	0,71	0,71	
XI	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	5	5	
<b>XII</b>	<b>Lao động và tiền lương</b>				
-	Tổng số CBNV bình quân	người	180	142	78,9%
-	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	10 <sup>3d</sup>	11.574	11.628	100,4%
<b>XIII</b>	<b>Kế hoạch đầu tư</b>	<b>10<sup>3d</sup></b>	<b>3.000.000</b>	<b>395.000</b>	<b>13,2%</b>

## 2. Đánh giá chung

Năm 2022 là một năm khá khó khăn và biến động đối với tình hình kinh tế trên thế giới và trong nước khi dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Những tháng đầu năm, Việt Nam vẫn phải thực hiện giãn cách xã hội ở một số khu vực, xuất nhập cảnh vẫn phải cách ly, do đó, công tác SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19. Ngoài ra, xung đột quân sự giữa Nga Và Ukraina dẫn đến lạm phát duy trì ở mức cao, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa, tăng lãi suất ở các ngân hàng ảnh hưởng lớn đến dòng vốn của doanh nghiệp. Hơn nữa, quy hoạch phát triển thủy điện trên hệ thống sông toàn quốc không còn nhiều, chủ yếu là các thủy điện nhỏ nên việc xin duyệt dự án rất khó khăn đối với các Chủ đầu tư đặc biệt là các dự án có ảnh hưởng đến đất rừng.



Do vậy, lĩnh vực tư vấn thủy điện là thế mạnh của Công ty ngày càng bị thu hẹp hơn. Trong năm, Công ty đã cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo có việc làm cho năm 2022 và gói đầu cho năm 2023, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để toàn Công ty hoạt động ổn định. Các chỉ tiêu cơ bản ước đạt được như sau:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện là 54,7 tỷ đồng /KH 58,2 tỷ đồng đạt 94,0%KHN; Doanh thu thực hiện là 47,4 tỷ đồng /KH 53,4 tỷ đồng đạt 88,8%KHN; Tiền về tài khoản là 48,7 tỷ đồng/KH 58,2 tỷ đồng đạt 83,8%KHN; Lợi nhuận trước thuế là 2,17 tỷ đồng/KH 2,70 tỷ đồng đạt 80,6%KHN, và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 4,6%.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Năm 2022, được đánh giá là đặc biệt khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Đặc biệt đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: Công ty đã thanh toán lương cho người lao động đến hết tháng 12/2022; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước (nộp thuế đầy đủ, đúng hạn); Bảo hiểm xã hội nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.
- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2022, đã ký kết được 56 hợp đồng và 9 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 49,09 tỷ đồng.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 5,01 tỷ đồng, cụ thể:

Lĩnh vực thiết kế thu hồi được công nợ tại: thủy điện Nậm Cùm 2&3 3.073.609.000 đồng; thủy điện Nậm Cùm 5 là 227.000.000 đồng; công trình Nhà ở liền kề hữu nghị 56.378.000 đồng; thủy điện Nậm Mực 100.769.000 đồng; thủy điện Bản Mới 254.820.000 đồng; thủy điện Đăk Lô 300.000.000 đồng,...

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun thu hồi công nợ tại: thủy điện Bản Chát 297.653.000 đồng.

Lĩnh vực thí nghiệm thu hồi công nợ tại: thủy điện Đồng Nai 5: 700.000.000 đồng.

- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2020 cho các cổ



đồng.

- Cơ cấu định biên lại bộ máy gián tiếp của Chi nhánh Thí nghiệm cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.
- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

### **3. Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chính**

#### **3.1. Về sản lượng**

Tổng giá trị sản lượng toàn Công ty thực hiện là 54.72 tỷ đồng/kế hoạch 58,2 tỷ đồng đạt 94,0% KH năm, trong đó:

- a. Đối với lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát: tổng giá trị sản lượng thực hiện là 20,6 tỷ đồng/kế hoạch 24,5 tỷ đồng đạt 84,2% KH năm, chiếm tỷ trọng 37,6% tổng giá trị SXKD. Chi tiết từng Trung tâm như sau:
  - Trung tâm Tư vấn 1: thực hiện là 12,02 tỷ đồng/kế hoạch 11,0 tỷ đồng, đạt 109,2% KH năm.
  - Trung tâm Tư vấn 2: thực hiện là 6,03 tỷ đồng/kế hoạch 11,0 tỷ đồng, đạt 54,8% KH năm.
  - Trung tâm Tư vấn Cơ điện: thực hiện là 2,59 tỷ đồng/kế hoạch 2,5 tỷ đồng, đạt 103,7% KH năm.
- b. Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: giá trị sản lượng thực hiện là 23,5 tỷ đồng/kế hoạch 16,0 tỷ đồng đạt 146,8% KH năm, chiếm tỷ trọng 42,8% tổng giá trị SXKD.
- c. Đối với lĩnh vực thí nghiệm: giá trị sản lượng thực hiện là 8,94 tỷ đồng/kế hoạch 16 tỷ đồng đạt 55,9% KH năm, chiếm tỷ trọng 16,3% tổng giá trị SXKD.
- d. Đối với kinh doanh khác: giá trị sản lượng thực hiện là 1,9 tỷ đồng/kế hoạch 1,7 tỷ đồng đạt 109,9% KH năm, chiếm tỷ trọng 3,4% tổng giá trị SXKD.

#### **3.2. Về doanh số**

Tổng giá trị doanh số toàn Công ty thực hiện là 48,7 tỷ đồng/kế hoạch 58,2 tỷ đồng đạt 83,7% KH năm, trong đó:

- a. Đối với lĩnh vực Tư vấn thiết kế: tổng giá trị doanh số thực hiện là 19,6 tỷ đồng/kế hoạch 24,5 tỷ đồng đạt 80,3% KH năm, chiếm tỷ trọng 40,2% tổng giá trị doanh số. Chi tiết từng Trung tâm như sau:
  - Trung tâm Tư vấn 1: thực hiện là 10,5 tỷ đồng/kế hoạch là 11,0 tỷ đồng, đạt 95,6% KH năm.
  - Trung tâm Tư vấn 2: thực hiện là 6,3 tỷ đồng/kế hoạch là 11,0 tỷ đồng, đạt 57,4% KH năm.



- Trung tâm Tư vấn Cơ điện: thực hiện là 2,8 tỷ đồng/kế hoạch là 2,5 tỷ đồng, đạt 114,1% KH năm.
- b. Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: giá trị doanh số thực hiện là 19,1 tỷ đồng/kế hoạch 16,0 tỷ đồng đạt 119,5% KH năm, chiếm tỷ trọng 39,1% tổng giá trị doanh số.
- c. Đối với lĩnh vực thí nghiệm: giá trị doanh số thực hiện là 8,2 tỷ đồng/kế hoạch 16 tỷ đồng đạt 51,6% KH năm, chiếm tỷ trọng 16,9% tổng giá trị doanh số.
- d. Đối với kinh doanh khác: giá trị doanh số thực hiện là 1,9 tỷ đồng/kế hoạch 1,7 tỷ đồng đạt 109,9% KH năm, chiếm tỷ trọng 3,8% tổng giá trị doanh số.

### 3.3. Tiền về

Tổng giá trị tiền về toàn Công ty thực hiện là 48,7 tỷ đồng/kế hoạch 58,2 tỷ đồng đạt 83,8% KH năm, trong đó:

- a. Đối với lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát: tổng giá trị tiền về thực hiện là 22,4 tỷ đồng/ kế hoạch 24,5 tỷ đồng đạt 91,3% KH năm, chiếm tỷ trọng 45,9% tổng giá trị tiền về. Chi tiết từng Trung tâm như sau:
  - Trung tâm Tư vấn 1: thực hiện là 11,9 tỷ đồng/kế hoạch là 11,0 tỷ đồng, đạt 108% KH năm.
  - Trung tâm Tư vấn 2: thực hiện là 7,8 tỷ đồng/kế hoạch là 11,0 tỷ đồng, đạt 70,9% KH năm.
  - Trung tâm Tư vấn Cơ điện: thực hiện là 2,7 tỷ đồng/kế hoạch là 2,5 tỷ đồng, đạt 107,7% KH năm.
- b. Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: giá trị tiền về thực hiện là 15,4 tỷ đồng/kế hoạch 16 tỷ đồng đạt 96% KH năm, chiếm tỷ trọng 31,5% tổng giá trị tiền về.
- c. Đối với lĩnh vực thí nghiệm: giá trị tiền về thực hiện là 8,9 tỷ đồng/kế hoạch 16 tỷ đồng đạt 56,2% KH năm, chiếm tỷ trọng 18,4% tổng giá trị tiền về.
- d. Đối với kinh doanh khác: giá trị tiền về thực hiện là 2,0 tỷ đồng/kế hoạch 1,7 tỷ đồng đạt 120% KH năm, chiếm tỷ trọng 4,2% tổng giá trị tiền về.

### 3.4. Công tác đầu tư

- Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hợp trực tuyến của Công ty.
- Đầu tư máy nén bê tông 300 tấn phục vụ thí nghiệm tại Thủy điện Đak Mi 1.
- Đầu tư trang thiết bị văn phòng cơ quan Công ty (máy tính, điều hòa,...).
- Triển khai các thủ tục di dời trạm biến áp phục vụ cấp điện Nhà G9, G10.

3.5. Nộp ngân sách là: 6.89 tỷ đồng đạt 92,4% KHN.

3.6. Lợi nhuận trước thuế: 2,17 tỷ đồng, đạt 80,6%KHN.

3.7. Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức: 5%

## 4. **Đánh giá về mặt quản lý, điều hành Công ty**

4.1. Công tác tổ chức, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp



- Hội đồng quản trị phê duyệt và ban hành “Quy chế phân cấp quản lý hợp đồng của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”; “Quy chế phân cấp quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”; “Quy chế quản lý khoán nội bộ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”.
- Xây dựng xong dự thảo và trình Hội đồng quản trị xem xét: “Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, quản lý cán bộ nhân viên của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”; “Quy chế phân cấp quản lý kỹ thuật, chất lượng của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”.
- Xây dựng và trình Tổng công ty Sông Đà - CTCP “Đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giai đoạn 2023-2028”.
- Xây dựng và ban hành “Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”.
- Sắp xếp, bố trí lại nhân sự và chuyển văn phòng làm việc của Trung tâm Thí nghiệm về Tòa nhà G9.

#### 4.2. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và an toàn lao động

- Lĩnh vực thiết kế, tư vấn giám sát: triển khai đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng; không có vướng mắc xảy ra.
- Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.
- Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.

#### 4.3. Công tác kinh tế, kế hoạch

- Tổng hợp, lập báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm toàn Công ty và giao kế hoạch SXKD cho từng đơn vị kịp thời đúng quy định.
- Thực hiện công tác kiểm kê sản lượng dở dang hàng quý, năm toàn Công ty đảm bảo tiến độ.
- Kiểm điểm công tác nghiệm thu thanh toán, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch nghiệm thu thanh toán hàng tháng, quý và đôn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch.
- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Hợp đồng Kinh tế, nghiệm thu, thanh quyết toán và thanh lý các Hợp đồng sau khi hoàn thành.
- Thường xuyên quan tâm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Hoàn thiện và ký kết các hợp đồng giao khoán các hợp đồng nhận thầu đầy đủ, kịp thời theo đúng quy chế khoán nội bộ.

#### 4.4. Công tác tài chính, kế toán

- Cân đối đủ nguồn vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh trong năm.
- Đã đóng BHXH, BHYT, BHTN đến hết tháng 12/2022; nộp thuế nhà nước đúng quy định; trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn (hiện còn dư nợ vay Ngân hàng 3.616.075.400 đồng).



- Kiểm điểm thường xuyên, liên tục công tác thu hồi công nợ. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ hàng tháng, quý và đơn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch.
- Hoàn thành công tác lập báo cáo tài chính quý, năm theo quy định đảm.
- Thanh toán xong lương tháng 12/2022 tại cơ quan Công ty cho người lao động

#### 4.5. Công tác tiếp thị đấu thầu

- Trong năm ký được 56 hợp đồng và 9 phụ lục với tổng giá trị 49,09 tỷ; đạt 70% kế hoạch tiếp thị đấu thầu năm 2022 đã đề ra là 70 tỷ. Trong đó: Công tác Tư vấn là 13,66 tỷ đồng; Công tác Khảo sát là 27,16 tỷ đồng; Công tác Thí nghiệm là 8,26 tỷ đồng.
- Thương thảo với Công ty TNHH Sáng Tạo Sê Kông để ký hợp đồng thiết kế thủy điện Đak Ca.
- Thương thảo với Sông Đà 5 để ký tiếp Phụ lục hợp đồng thực hiện công tác khảo sát dự án thủy điện Nam phak; về hợp đồng khoan phun dự án thủy điện Nam Phak.

#### 4.6. Công tác đào tạo, tuyển dụng

- Tổng số CBNV hiện nay là 142 người, trong năm tuyển dụng 3 người; chấm dứt HĐLĐ 21 người. Lực lượng lao động giảm sút so với năm trước nhưng vẫn đảm bảo ổn định sản xuất để thực hiện nhiệm vụ SXKD được giao.

#### 4.7. Công tác khác

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên của Công ty;
- Chỉ đạo tổ chức thành công đại hội cổ đông Công ty Đầu tư phát triển Đô thị & Nông thôn Sông Đà;
- Công tác thoái vốn Công ty Đầu tư phát triển Đô thị & Nông thôn Sông Đà: Đã hoàn thiện báo cáo bổ sung theo yêu cầu của SCIC và Tổng Công ty;
- Hoàn thành tiêu hủy tài liệu kỹ thuật và tài liệu kế toán của Công ty và các Chi nhánh;
- Phối hợp với Highlands coffee xử lý xong hệ thống nước thải của Tòa nhà G9;
- Xây dựng xong Báo cáo KTKT dự án di chuyển Trạm biến áp nhà G9; đang tiến hành tìm kiếm nhà thầu thi công;
- Triển khai lắp đặt hệ thống báo cháy tòa nhà G9; Triển khai nghiên cứu, đánh giá xử lý thấm tường nhà toàn bộ Tòa nhà G9;
- Hoàn thành việc gia hạn Giấy phép Hoạt động xây dựng lĩnh vực khảo sát; theo dõi phê duyệt Giấy phép Hoạt động xây dựng lĩnh vực thiết kế của Công ty.

#### 5. Một số mặt còn tồn tại

- Những tháng đầu năm công ty phải thực hiện dân cách xã hội trong nhiều tháng do dịch bệnh và ảnh hưởng xung đột giữa Nga và Ukraina dẫn đến lạm phát tăng cao nên lĩnh vực thiết kế, giám sát và thí nghiệm bị thiếu việc làm.
- Hiệu quả kinh tế của các hợp đồng không cao do phải giảm giá để cạnh tranh



với các nhà thầu tư vấn khác.

- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang – công nợ lớn, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị giảm không nhiều. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Chưa quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ trong thực hiện nhiệm vụ của Công ty ở một số nội dung như: xây dựng, điều chỉnh quy chế quản lý nội bộ; kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với các đơn vị trực thuộc; công tác chuẩn bị đầu tư, sửa chữa hoàn thiện Tòa nhà G9,...

## **B. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023**

### **1. Các chỉ tiêu kinh tế chính**

Năm 2023, là một năm tiếp tục khó khăn với dự báo nền kinh tế toàn cầu phát triển chậm lại, lạm phát ở Việt Nam và CHDCND Lào (thị trường chính của Công ty) ở mức cao, lãi vay tại các tổ chức tín dụng hiện đang ở mức cao. Do đó, trên cơ sở ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và thực tiễn nghiên cứu tình hình thị trường, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

- a. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2023: 55,6 tỷ đồng, chi tiết từng lĩnh vực như sau:
  - Đối với lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 23,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 41,5% tổng giá trị SXKD.
  - Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 20,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 36,0% tổng giá trị SXKD.
  - Đối với lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 10,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 19,2% tổng giá trị SXKD.
  - Đối với lĩnh vực kinh doanh khác: 1,8 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 3,2% tổng giá trị SXKD.

Trong đó:

- ✓ Sản lượng đã có hợp đồng: 26,12 tỷ đồng chiếm 47% tổng kế hoạch SXKD, theo các lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực thiết kế đã có hợp đồng là 10,7 tỷ đồng (Trung tâm Tư vấn 1: 7,7 tỷ đồng; Trung tâm Tư vấn 2: 1,3 tỷ đồng; Trung tâm Cơ điện: 1,7 tỷ đồng), chiếm 46,3% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun đã có hợp đồng là 7,8 tỷ đồng, chiếm 39,0% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng đã có hợp đồng là 6,0 tỷ đồng, chiếm 56,1% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực kinh doanh khác đã có hợp đồng là 1,6 tỷ đồng, chiếm 88,9% so với kế hoạch năm.

- ✓ Sản lượng dự kiến chưa có Hợp đồng là: 29,5 tỷ đồng; tương đương 53% kế



hoạch SXKD.

- b. Tổng doanh thu: 50,1 tỷ đồng  
c. Tổng số tiền về tài khoản đạt: 56,9 tỷ đồng  
d. Nộp ngân sách: 7,7 tỷ đồng  
f. Lợi nhuận trước thuế: 2,5 tỷ đồng  
g. Giá trị đầu tư: 10,0 tỷ đồng  
h. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 5%

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>55.600.000</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>3</sup> đ	23.100.000
-	Trung tâm Tư vấn 1	10 <sup>3</sup> đ	12.000.000
-	Trung tâm Tư vấn 2	10 <sup>3</sup> đ	8.500.000
-	TT Tư vấn Cơ điện	10 <sup>3</sup> đ	2.600.000
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>3</sup> đ	20.000.000
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>3</sup> đ	10.700.000
4	Kinh doanh khác	10 <sup>3</sup> đ	1.800.000
<b>II</b>	<b>Doanh số</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>56.900.000</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>3</sup> đ	23.600.000
-	Trung tâm Tư vấn 1	10 <sup>3</sup> đ	12.500.000
-	Trung tâm Tư vấn 2	10 <sup>3</sup> đ	8.500.000
-	TT Tư vấn Cơ điện	10 <sup>3</sup> đ	2.600.000
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>3</sup> đ	20.500.000
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>3</sup> đ	11.000.000
4	Kinh doanh khác	10 <sup>3</sup> đ	1.800.000
<b>III</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>50.136.364</b>
<b>IV</b>	<b>Tiền về</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>56.900.000</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>3</sup> đ	23.600.000
-	Trung tâm Tư vấn 1	10 <sup>3</sup> đ	12.500.000
-	Trung tâm Tư vấn 2	10 <sup>3</sup> đ	8.500.000
-	TT Tư vấn Cơ điện	10 <sup>3</sup> đ	2.600.000
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>3</sup> đ	20.500.000



TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>3d</sup>	11.000.000
4	Kinh doanh khác	10 <sup>3d</sup>	1.800.000
<b>V</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	10 <sup>3d</sup>	7.717.964
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận</b>		
1	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3d</sup>	2.500.000
2	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3d</sup>	2.002.000
3	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,5
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,7
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,00
VII	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>3d</sup>	50.089.187
VIII	Vốn điều lệ	10 <sup>3d</sup>	26.097.100
IX	Tổng tài sản	10 <sup>3d</sup>	87.000.000
X	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,74
XI	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	5
<b>XII</b>	<b>Lao động và tiền lương</b>		
-	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	142
-	Thu nhập bình quân tháng 1CBCNV	10 <sup>3d</sup>	13.000
<b>XIII</b>	<b>Kế hoạch đầu tư</b>	<b>10<sup>3d</sup></b>	<b>10.002.000</b>

## 2. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Căn cứ vào dự báo tình hình kinh tế trong nước, chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, đồng thời nhận thức rõ được những thuận lợi, khó khăn trong thời gian tới, Công ty đã đặt ra một số nhiệm vụ chính trong năm 2023 như sau:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.
- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về điện gió, điện mặt trời để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2023 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng



công ty để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn đầu tư tại Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie khi đủ điều kiện; tiếp tục theo dõi và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic) để đạt hiệu quả cao nhất.
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.
- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó cần thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý như chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm.
- Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính và việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy chế, quy định của Công ty.

### **3. Một số giải pháp chính để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023**

Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023. Công ty đưa ra những chiến lược quản trị như sau:

#### **3.1. Tái cấu trúc doanh nghiệp, điều hành sản xuất**

##### **a. Thực hiện Chiến lược Công ty:**

- Triển khai thực hiện theo lộ trình chiến lược SXKD của Công ty đã được Tổng công ty Sông Đà - CTCP thông qua tại Nghị quyết số 27/TCT-HĐQT ngày 16/03/2020.
- Thường xuyên rà soát để có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chiến lược SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với chiến lược định hướng của Tổng công ty Sông Đà - CTCP. Định kỳ kiểm điểm, đánh giá để điều chỉnh bổ sung khi cần thiết.

##### **b. Tái cấu trúc về tài chính:**

- Công tác thoái vốn: Lựa chọn thời điểm, giá hợp lý để thoái phần vốn đầu tư còn lại ở Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Sông Đà.
- Công tác thu hồi công nợ:

Rà soát từng đối tượng nợ, ưu tiên tập trung vào những khoản nợ có khả năng thu hồi để làm việc và đôn đốc Chủ đầu tư thanh toán.



Đối với khoản nợ khó thu phân tích nguyên nhân, đồng thời nghiên cứu, tìm giải pháp, cơ chế đặc thù, hiệu quả để thu hồi nợ.

Đối với khoản nợ mới phát sinh bằng mọi giải pháp yêu cầu khách hàng thanh toán dứt điểm theo đúng tiến độ thanh toán trong hợp đồng kinh tế, tránh để tình trạng nợ đọng làm tăng công nợ trong kỳ.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi phí của từng công trình, dự án để kiểm soát, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty. Quản lý chặt chẽ chi phí.
- Thực hiện triệt để chỉ thị của các cấp về tiết kiệm và chống lãng phí.

### c. Tổ chức và quản trị Công ty

- Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty ở các lĩnh vực: Quản trị tài chính, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, quản lý kinh tế,... và lập kế hoạch xây dựng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với những thay đổi của pháp luật và mô hình quản trị của Công ty hướng tới.
- Rà soát, hoàn thiện các quy trình hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ, thiết lập hệ thống quản lý công nghệ thông tin hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí.
- Xem xét, nghiên cứu tái cấu trúc về tổ chức đối với các đơn vị hoạt động kém hiệu quả.
- Duy trì thường xuyên công tác báo cáo hàng tuần của từng đơn vị, để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD, từ đó để lãnh đạo Công ty có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, xử lý những vướng mắc trong quá trình SXKD tại các công trình.

### 3.2. Biện pháp kinh tế, tài chính

- Lập kế hoạch tài chính định kỳ để làm cơ sở thực hiện. Cân đối dòng tiền hợp lý phục vụ tốt cho SXKD.
- Hạn chế tối đa các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng và khách hàng đúng Hợp đồng cam kết.
- Tập trung công tác thu hồi vốn – Thu hồi công nợ đảm bảo duy trì nền tài chính chủ động và ổn định. Thực hiện giao kế hoạch thu vốn và kiểm điểm thu vốn định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Nghiêm túc trong việc khen thưởng, kỷ luật trong công tác thu vốn và thu hồi công nợ đối với các đơn vị và cá nhân.
- Tập trung quyết liệt, kịp thời trong công tác lập, ký duyệt hồ sơ chất lượng và hồ sơ thanh quyết toán.
- Tập trung quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao.
- Tập trung giải quyết các vướng mắc về kinh tế tại các công trình còn tồn tại đảm bảo nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm 2023, bên cạnh đó xây dựng chi tiết kế hoạch thu vốn hàng tháng, hàng quý; xây dựng kế hoạch tín dụng trung, dài hạn, kế hoạch cân đối vốn lưu động năm 2023; xây dựng Dự toán chi phí quản lý năm 2023 làm cơ sở cho việc quản lý điều hành. Thường xuyên thực hiện



kiểm tra, kiểm điểm, giám sát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra để có biện pháp điều chỉnh, chấn chỉnh kịp thời.

### 3.3. Biện pháp quản trị nhân sự

- Đối với đơn vị Tư vấn thì vấn đề con người được đặt lên hàng đầu, quyết định đến chất lượng sản phẩm. Song song với chiến lược tự đào tạo, liên kết để đào tạo các nhân lực bậc cao (từ cấp chủ trì trở lên); Chính sách thu hút các kỹ sư, chuyên gia, cộng tác viên có chuyên môn, kinh nghiệm cao, Công ty sẽ chú trọng các giải pháp sau:
- Các đơn vị tăng cường hợp tác theo nhóm để các cán bộ có thể học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau, đồng thời các kỹ sư trẻ sẽ được các kỹ sư giàu kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp.
- Thường xuyên tổ chức các lớp học về nâng cao chuyên môn, kỹ năng làm việc; Phổ biến các văn bản pháp quy mới của Nhà nước, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng, cũng như các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở đơn vị và Công ty sẽ thường xuyên được bổ sung về số lượng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị khác để các kỹ sư trong Công ty được học hỏi, trau dồi chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp và năng suất lao động.
- Lập kế hoạch và triển khai đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ cho các cán bộ chủ chốt Công ty và các đơn vị trực thuộc bằng nguồn vốn tự có và vốn SXKD của công ty.
- Xây dựng phương án tự đào tạo theo hình thức cán bộ cấp cao đào tạo cán bộ thấp hơn; Cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm cao kèm cặp, hướng dẫn cán bộ mới để tạo nguồn cán bộ trong công ty.
- Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, cân đối sắp xếp lại cán bộ, đặc biệt tại các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2023.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa đối với công tác tiền lương, khoán tiền lương đến từng người lao động phù hợp với quy định của pháp luật, của Công ty. Xác định động lực thúc đẩy SXKD thông qua việc trả lương người lao động và thể hiện sự đánh giá năng lực cán bộ thông qua việc trả lương.
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên để sắp xếp công việc cho phù hợp khả năng của từng nhân viên
- Đề cao vai trò của các cá nhân trong tiếp thị, tìm kiếm việc làm; kết hợp với việc khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán hợp lý giá thành thực hiện.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác tiếp thị đấu thầu thông qua các lớp đào tạo. Nâng cao năng lực đàm phán và ký kết Hợp đồng với khách hàng.



- Xây dựng, điều động, tuyển dụng bộ phận làm Công tác tiếp thị đầu thầu chuyên nghiệp, tinh nhuệ về chuyên môn và ngoại ngữ đủ năng lực tham gia đầu thầu trong nước và quốc tế với tư cách nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu thành viên Liên danh.

#### 3.4. Biện pháp tiếp thị đầu thầu và tìm kiếm việc làm

- Tập trung chỉ đạo tham gia đầu thầu các dự án thủy điện, thủy lợi, điện gió, giao thông,... trong nước và Nước CHDCND Lào. Với mục tiêu trong năm 2023, Công ty cần phải tiếp thị, đầu thầu với kế hoạch khoảng 62,0 tỷ để đảm bảo việc làm trong năm 2023 và gói đầu khoảng 50% việc làm cho năm 2024, chi tiết từng lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 24,4 tỷ đồng

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 23,2 tỷ đồng

Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 14,2 tỷ đồng

Lĩnh vực kinh doanh khác: 0,2 tỷ đồng

- Tăng cường xây dựng hợp tác chiến lược với các đơn vị có tiềm lực, tiềm năng trong và ngoài Tổng công ty, các đối tác tại các quốc gia trong khu vực như ASEAN.
- Phối hợp Tổng công ty Sông Đà tham gia đầu thầu các dự án xây dựng của Tổng công ty chủ trì.
- Phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty tham gia nhận thầu thực hiện công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, thí nghiệm và khoan phun.

#### 3.5. Biện pháp quản trị về nâng cao chất lượng sản phẩm

- Quản lý chất lượng sản phẩm theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Công ty sẽ không ngừng cải tiến và nâng cấp để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong từng khâu thực hiện quy trình quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn.
- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc tại cơ quan Công ty và ngoài hiện trường.
- Ngoài ra, để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty sẽ chú trọng đến một số giải pháp khác như: đẩy mạnh phong trào thi đua khen thưởng giữa các đơn vị, cá nhân; tích cực xây dựng, nâng cao môi trường làm việc trong toàn Công ty; chăm lo đến đời sống của CBNV; nâng cao hơn nữa công tác ATLĐ, trang bị đầy đủ hơn nữa các phương tiện BHLĐ cho CBNV.

#### 3.6. Công tác đoàn thể quần chúng

- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV.
- Duy trì việc tổ chức họp CBNV tại các đơn vị có sự tham gia của lãnh đạo Công ty, Công đoàn, Đảng ủy nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của CBNV, lãnh đạo Công ty kịp thời xem xét giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp. Góp phần tích cực vào




việc ổn định đơn vị, tăng năng suất và chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ CBNV lành nghề gắn bó với đơn vị.

Trên đây là báo cáo thực hiện SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng giám đốc; các Phó TGD;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: KTKT, TCNS.

**TỔNG GIÁM ĐỐC** ✓  
  
**Đinh Văn Duẩn**



Số: 29 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2023

### TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của CTCP Tư vấn Sông Đà

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2022 số 26 NQ/2022/ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022;
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2022, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm:
  - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
  - Báo cáo của kiểm toán độc lập.
  - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
  - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022.
  - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022.
  - Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2022.

*(Có báo cáo chi tiết đính kèm)*

2. Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: 10<sup>3</sup> đồng



TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2022
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN</b>	<b>85.774.000</b>
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>68.869.498</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1,842,369
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.237.956
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.536.154
4	Hàng tồn kho	21.146.107
5	Tài sản ngắn hạn khác	106.912
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>16.904.502</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	13.759.094
2	Tài sản cố định	1.703.502
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.198.403
4	Tài sản dài hạn khác	243.503
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>85.774.000</b>
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>35.588.433</b>
1	Nợ ngắn hạn	32.007.740
2	Nợ dài hạn	3.580.692
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>50.185.567</b>
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	
<b>A</b>	<b>DOANH THU</b>	<b>47.380.131</b>
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	46.137.299
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.234.584
3	Thu nhập khác	8.248
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>46.638.333</b>
1	Giá vốn hàng bán	35.260.893
2	Chi phí tài chính	261.000
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.656.086
4	Chi phí khác	26.480
<b>C</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>2.175.671</b>
<b>D</b>	<b>THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP</b>	<b>444.030</b>
<b>E</b>	<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>1.731.641</b>





3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.175.671.722	
2	Thuế TNDN phải nộp	444.030.305	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.731.641.417	
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế		
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	367.368.636	
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này	2.099.010.053	
6	Trích lập các quỹ (28,58%)	600.000.000	
6.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)		
6.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (28,58%)	600.000.000	
7	Lợi nhuận chia cổ tức (62,16%)	1.304.824.000	
8	Vốn điều lệ	26.097.100.000	
9	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648	
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền (%)	5	
11	Lợi nhuận giữ lại	194.186.053	

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận: ✓

- Như kg;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

an

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



PHẠM VĂN MẠNH



## BÁO CÁO

### Về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ văn bản số 21/VB-HĐQT ngày 16/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 26 /NQ-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2022

##### 1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm	Thực hiện	% HT KH năm
I	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	58.200	54.719	94,0%
II	Kế hoạch Tài chính				
1	Tổng Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	53.380	47.380	88,8%
3	Nộp Ngân sách	10 <sup>6</sup> đ	7.455	6.890	92,4%
4	Lợi nhuận	10 <sup>6</sup> đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	2.700	2.176	80,6%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	2.160	1.732	80,2%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ doanh thu	%	5,06	4,59	90,8%



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm	Thực hiện	% HT KH năm
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,28	6,64	80,2%
-	Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	4,30	3,45	80,3%
6	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	26.097	26.097	100,0%
7	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>6</sup> đ	50.247	50.186	99,9%
<b>III</b>	<b>Kế hoạch đầu tư</b>	<b>10<sup>6</sup>đ</b>	<b>3.000</b>	<b>395.000</b>	<b>13,2%</b>

## 2. Đánh giá chung tình hình thực hiện SXKD năm 2022

Bước vào năm 2022, Công ty triển khai nhiệm vụ công tác năm với những thuận lợi, khó khăn và thách thức đan xen. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tình hình thế giới có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp. Cuộc xung đột tại Ukraine dẫn đến giá nguyên liệu đầu vào, giá xăng dầu, lạm phát ở nhiều nước tăng cao. Trong nước, đại dịch COVID-19 cơ bản được khống chế sau khi lây lan mạnh trên phạm vi toàn quốc vào quý I/2022. Nền kinh tế trong nước đã có bước phục hồi nhưng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ nhân viên (CBNV) với tinh thần chủ động, sáng tạo vượt qua khó khăn, đoàn kết nỗ lực, tập trung mọi nguồn lực, biện pháp tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022. Kết quả cụ thể như sau:

### 2.1 Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng giá trị SXKD thực hiện là 54,7 tỷ đồng /KH 58,2 tỷ đồng đạt 94,0%KHN; Doanh thu thực hiện là 47,4 tỷ đồng /KH 53,4 tỷ đồng đạt 88,8%KHN; Tiền về tài khoản là 48,7 tỷ đồng/KH 58,2 tỷ đồng đạt 83,8%KHN; Lợi nhuận trước thuế là 2,17 tỷ đồng/KH 2,70 tỷ đồng đạt 80,6%KHN, và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 4,6%.

### 2.2. Đánh giá về thực hiện các mục tiêu cơ bản

#### a. Những mặt đã làm được:

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Năm 2022, được đánh giá là đặc biệt khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo tình hình tài chính an toàn, lành mạnh. Đặc biệt đến thời điểm hiện tại, Công ty đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Cụ thể: Công ty đã thanh toán lương đầy đủ, kịp thời cho người lao động; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước (nộp thuế đầy đủ, đúng hạn); Bảo hiểm xã hội nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn



chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.

- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2022, đã ký kết được 56 hợp đồng và 9 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 49,09 tỷ đồng.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 5,01 tỷ đồng.
- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2020 cho các cổ đông.
- Cơ cấu định biên lại bộ máy gián tiếp của Chi nhánh Thí nghiệm cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.
- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2022.

#### **b. Những hạn chế còn tồn tại:**

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Còn thiếu việc làm ở lĩnh vực Tư vấn thiết kế và Thí nghiệm xây dựng.
- Hiệu quả kinh tế của các hợp đồng không cao do phải giảm giá để tăng tính cạnh tranh với các nhà thầu tư vấn khác.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dờ dang – công nợ lớn, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị giảm không nhiều. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Chưa quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ trong thực hiện nhiệm vụ của Công ty ở một số nội dung như: Rà soát, xây dựng, điều chỉnh các quy chế quản lý nội bộ; kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với các đơn vị trực thuộc; công tác chuẩn bị đầu tư, sửa chữa hoàn thiện Tòa nhà G9, v.v.

### **3. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

#### **3.1 Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2022:**

- HĐQT thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột suất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.



### 3.2 Hoạt động của HĐQT năm 2022:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	03/03	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT, TGĐ	03/03	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT, PTGD	03/03	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GD CN	03/03	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	03/03	100%	

### 3.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.
- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

### 3.4 Các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản của Hội đồng quản trị ban hành:

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2022	Nghị quyết về việc Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công - Công trình thủy điện Suối Chăn
2	02/BC-HĐQT	11/01/2022	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 (bản đầy đủ thông tin cá nhân)
3	03/BC-HĐQT	11/01/2022	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 (không bao gồm các thông tin cá nhân của người có liên quan của Cty; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)
4	04/SDCC-HĐQT	13/01/2022	Đính chính văn bản
5	05/NQ-HĐQT	17/01/2022	Nghị quyết về việc duyệt chi phí phục vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2021 và hỗ trợ Tết Nguyên Đán Nhâm Dần cho một số trường hợp.
6	05/VB-HĐQT	18/01/2022	Triển khai thực hiện một số nhiệm vụ SXKD quý I/2022
7	06/TB-HĐQT	19/01/2022	Thông báo họp Hội đồng quản trị quý I/2022
8	07/BB-HĐQT	21/01/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị quý I/2022
9	08/NQ-HĐQT	25/01/2022	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị quý I/2022
10	09/CTCT-HĐQT	25/01/2022	Chương trình công tác của HĐQT năm 2022
11	10/NQ-HĐQT	25/01/2022	Nghị quyết v/v thông qua nội dung Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế kỹ thuật - bản vẽ thi công Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào
12	11/VB-HĐQT	15/02/2022	Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
13	12/QĐ-HĐQT	15/02/2022	Quyết định thành lập Tổ thẩm định tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Tư vấn Sông Đà
14	13/SDCC-TCK	21/02/2022	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và quyền trả cổ tức năm 2020
15	14/NQ-HĐQT	22/02/2022	Nghị quyết v/v thông qua dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp khối cơ quan Công ty CP Tư vấn Sông Đà
16	15/QĐ-HĐQT	25/02/2022	Quyết định v/v phê duyệt và ban hành Quy chế phân cấp quản lý hợp đồng của Công ty CP Tư vấn Sông Đà
17	16/VB-HĐQT	17/3/2022	Văn bản về kế hoạch, trình tự thực hiện kiểm điểm và hoàn thiện hồ sơ theo văn bản số 05/TCT-HQDQT ngày 16/3/2022
18	17/TB-HĐQT	04/4/2022	Thông báo họp HĐQT quý II/2022
19	18/NQ-HĐQT	06/4/2022	Nghị quyết v/v họp HĐQT phiên họp quý II/2022 (kèm Biên bản họp HĐQT quý II/2022)
20	19/NQ-HĐQT	06/4/2022	Nghị quyết v/v thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.
21	20/TB-HĐQT	06/4/2022	Thông báo v/v mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
22	21/TTr-HĐQT	06/4/2022	Tờ trình v/v thông qua quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà.
23	22/BC-HĐQT	06/4/2022	Báo cáo v/v quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (trình ĐHĐCĐ).
24	23/BC-HĐQT	06/4/2022	Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021 (trình ĐHĐCĐ).
25	24/BC-HĐQT	06/4/2022	Tờ trình v/v thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án năm 2022 (trình ĐHĐCĐ).
26	25/NQ-HĐQT	06/4/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thiết bị thí nghiệm phục vụ công tác thí nghiệm tại Dự án nhà máy thủy điện Đăk Mi 1 – tỉnh Kon Tum
27	26/NQ/2022/ĐH ĐCĐ	28/4/2022	Nghị quyết ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cp Tư vấn Sông Đà (kèm Biên bản họp)
28	27/NQ-HĐQT	12/5/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt Quy chế phân cấp quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà
29	28/QĐ-HĐQT	12/5/2022	Quyết định v/v ban hành Quy chế phân cấp quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
30	29/NQ-HĐQT	12/5/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2022
31	30/QĐ-HĐQT	12/5/2022	Quyết định về việc phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2022
32	31/NQ-HĐQT	12/5/2022	Nghị quyết thông qua nội dung và ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Cty CP đầu tư và thương mại sông Đà.
33	32/UQ-HĐQT	16/5/2022	Giấy ủy quyền dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Cty CP đầu tư và thương mại sông Đà
34	33/NQ-HĐQT	19/5/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt lựa chọn Tổ chức kiểm toán và nội dung Hợp đồng cung cấp dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà cho năm tài chính 2022
35	34/NQ-HĐQT	23/5/2022	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương miễn nhiệm chức vụ Phó giám đốc Chi nhánh Công ty Cp Tư vấn Sông Đà Trung tâm Thí nghiệm Xd Sông Đà.
36	35/TB-HĐQT	31/5/2022	Thông báo mời họp v/v xem xét quy trình thoái vốn của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà tại Công ty Cp phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà.
37	36/QĐ-HĐQT	20/6/2022	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê O <sup>h</sup> ngày 01/7/2022
38	37/NQ-HĐQT	24/6/2022	Nghị quyết về việc nâng lương định kỳ đối với cán bộ quản lý.
39	38/QĐ-HĐQT	24/6/2022	Quyết định về việc nâng lương định kỳ đối với cán bộ quản lý
40	40/TB-HĐQT	12/7/2022	Thông báo họp HĐQT (mở rộng) phiên họp quý III/2022
41	41/NQ-HĐQT	14/7/2022	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp quý III/2022 (kèm Biên bản họp)
42	42/BC-HĐQT	21/7/2022	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm (đầy đủ thông tin cá nhân)
43	43/BC-HĐQT	21/7/2022	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm (không có thông tin cá nhân)
44	44/NQ-HĐQT	21/7/2022	Nghị quyết phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động làm việc tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động
45	45/QĐ-HĐQT	21/7/2022	Quyết định phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động làm việc tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động
46	46/QĐ-HĐQT	21/7/2022	Quyết định điều chỉnh lương theo Quyết định số 45/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2022 của HĐQT Công ty cho cán bộ quản lý Cty (từ kế toán trưởng trở lên)
47	47/NQ-HĐQT	11/8/2022	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý TSCĐ
48	48/QĐ-HĐQT	11/8/2022	Quyết định thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán TSCĐ của Công ty



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
49	49/VB-HĐQT	19/8/2022	Văn bản v/ giải trình làm rõ trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐQT
50	50/NQ-HĐQT	25/8/2022	Nghị quyết v/v phê duyệt phương án thanh lý TSCĐ
51	51/NQ-HĐQT	31/8/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ thuộc Phòng TCNS và chi nhánh Cty CP Tư vấn Sông Đà XN Khảo sát XD
52	52/NQ-HĐQT	09/9/2022	Nghị quyết thông qua một số nội dung và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Cty CP phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà.
53	53/UQ-HĐQT	09/9/2022	Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Cty CP phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà.
54	53/NQ -HĐQT	10/9/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty (đ/c Nguyễn Văn Hoàng)
55	54/QĐ -HĐQT	15/9/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty (đ/c Nguyễn Văn Hoàng)
56	55/SDCC -HĐQT	30/9/2022	Văn bản v/v lập báo cáo chuẩn bị cho cuộc họp HĐQT Công ty (phiên họp quý IV/2022)
57	56/NQ -HĐQT	04/10/2022	Nghị quyết Phê duyệt việc ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn, bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng
58	57/TB -HĐQT	10/10/2022	Thông báo họp HĐQT công ty, phiên họp quý IV/2022
59	58/TB -HĐQT	12/10/2022	Thông báo họp HĐQT công ty, phiên họp quý IV/2022 (thay thế thông báo số 57)
60	59/TB -HĐQT	14/10/2022	Thay đổi thời gian họp HĐQT
61	60/NQ -HĐQT	21/10/2022	Nghị quyết phiên họp HĐQT quý IV/2022 (kèm biên bản họp)
62	61/NQ -HĐQT	21/10/2022	Nghị quyết thông qua chủ trương xây dựng mới Trạm biến áp cấp điện Nhà G9 và G10 thay thế Trạm biến áp cũ tại Nhà G9 - Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
63	62/NQ -HĐQT	11/11/2022	Nghị quyết phê duyệt quy chế quản lý khoán nội bộ của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà
64	63/QĐ -HĐQT	11/11/2022	Quyết định ban hành quy chế quản lý khoán nội bộ của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà
65	64/NQ -HĐQT	02/12/2022	Nghị quyết phê duyệt Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng
66	65/NQ -HĐQT	02/12/2022	CV: về việc giải trình làm rõ thực hiện hợp đồng nhận thầu công trình thủy điện Ban Liêng/ Mackchan và Khu công nghiệp Cảng Cái Mép
67		13/12/2022	Báo cáo kiểm điểm tập thể HĐQT Công ty CP Tư vấn Sông Đà năm 2022
68	66/QĐ-HĐQT	15/12/2022	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê 0 <sup>h</sup> ngày 01/01/2023
69	67/TB-HĐQT	28/12/2022	Thông báo họp HĐQT phiên họp quý I/2023
70	68/NQ -HĐQT	29/12/2022	Nghị quyết phê duyệt nội dung Hợp đồng tư vấn gói thầu: Thi công khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Nam Pha - Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
71	69/NQ -HĐQT	30/12/2022	Nghị quyết v/v phê duyệt nội dung Hợp đồng tư vấn gói thầu: Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh; Lập hồ sơ Thiết kế kỹ thuật và Lập hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công - Dự án Thủy điện Đakca, tỉnh SêKong, CHDCND Lào

### 3.5 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong năm 2022, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.
- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:
  - + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.
  - + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
  - + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
  - + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3.6. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có giao dịch.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

### 1. Dự báo tình hình chung ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong năm 2023

Dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước vẫn còn tiềm ẩn những khó khăn, thách thức do ảnh hưởng sau đại dịch Covid-19 và cuộc chiến Nga- Ukraine gây ra. Ngoài ra tình hình lạm phát trên toàn thế giới đang có những tác động tiêu cực đến mọi hoạt động kinh tế và đời sống xã hội sẽ còn gây ảnh hưởng rất lớn đến



các hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cầu hàng hóa trên thị trường và đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Thị trường việc làm trong lĩnh vực xây dựng nói chung và tư vấn thiết kế chuyên ngành năng lượng nói riêng vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do cạnh tranh khốc liệt, lĩnh vực ngành nghề truyền thống bị thu hẹp, quy hoạch Điện VIII chưa được Chính phủ phê duyệt.

Tình hình thế giới, trong nước, các doanh nghiệp nói chung và của Tổng công ty Sông Đà-CTCP nói riêng có cả những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen đặt ra yêu cầu tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu hơn nữa phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 đã đề ra.

Từ những dự báo trên, Công ty xây dựng chương trình, trọng tâm công tác năm 2023, yêu cầu các cấp chính quyền trong Công ty tập trung chỉ đạo lãnh đạo để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Cụ thể như sau:

## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>6</sup>đ</b>	<b>55.600</b>
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 <sup>6</sup> đ	23.100
2	Khảo sát, khoan phun	10 <sup>6</sup> đ	20.000
3	Thí nghiệm xây dựng	10 <sup>6</sup> đ	10.700
4	Kinh doanh khác	10 <sup>6</sup> đ	1.800
<b>II</b>	<b>Kế hoạch tài chính</b>		
1	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	50.140
2	Nộp ngân sách	10 <sup>6</sup> đ	7.718
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	2.500
4	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	2.002
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,5
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,7
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,0
6	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>6</sup> đ	50.089
7	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	26.097
8	Cổ tức	%	5%



### 3. Mục tiêu cơ bản:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.
- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về điện gió, điện mặt trời để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2023 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.
- Thoái vốn đầu tư tại Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riêng – Caratie khi đủ điều kiện; tiếp tục theo dõi và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic) để đạt hiệu quả cao nhất.
- Triển khai dự án đầu tư xây dựng và di dời trạm biến áp Tòa nhà G9 sang khu đất nhà G10 của Tổng công ty Sông Đà. Tìm phương án khai thác tối đa lợi thế mặt bằng nhà G9.
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.
- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó cần thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý như chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm.
- Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính và việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy chế, quy định của Công ty.

#### 2.3 Các giải pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở các chỉ tiêu kinh tế - tài chính và nhiệm vụ trọng tâm 2023 đã được Nghị quyết ĐHCĐ thông qua, Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo tập trung cao độ để tổ chức triển khai thực hiện những nội dung chính, quan trọng như sau:



- a. Tìm kiếm đủ việc làm đảm bảo kế hoạch sản lượng năm 2023 với những biện pháp cụ thể:
- Chấn chỉnh, tăng cường, chỉ đạo sát sao bộ máy làm công tác tiếp thị, đấu thầu ở cơ quan Công ty và các đơn vị.
  - Xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm và giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị trực thuộc thực hiện. Thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm điểm tình hình thực hiện của công ty và các đơn vị.
- b. Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty ở các lĩnh vực: Quản trị tài chính, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, quản lý kinh tế,... và lập kế hoạch xây dựng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với những thay đổi của pháp luật và mô hình quản trị của Công ty hướng tới.
- c. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và nhất quán trong chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong công tác quản lý, giao kế hoạch, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc; tổ chức bộ máy, có kế hoạch kiểm tra giám sát; tổ chức kiểm điểm định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị và cá nhân người đứng đầu đơn vị.
- d. Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, đánh giá các nhân sự chủ chốt của công ty và đơn vị trực thuộc để luân chuyển, điều động bổ sung cho phù hợp đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2023.
- e. Tích cực, quyết liệt, sát sao hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ tài chính ở công ty và đơn vị trực thuộc, không để xảy ra vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính và vi phạm pháp luật.
- f. Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh như: Giao kế hoạch; giao khoán, lập kế hoạch giá thành; lập kế hoạch tài chính; dự toán chi phí quản lý, quản lý sát sao các hợp đồng giao khoán, quản lý tiến độ chất lượng, đôn đốc nghiệm thu thanh toán và quyết toán các hợp đồng đã hoàn thành kịp thời...
- g. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo định kỳ và đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, vướng mắc, bất cập phát sinh trong hoạt động quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
- h. Những nhiệm vụ khác theo phân cấp và những vấn đề phát sinh trong SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chức khoán Cty;
- Trang Web Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

*am*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Mạnh**